### Uỷ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Số: 2593 /QĐ-UBND

## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 9 năm 2013

QUYÉT ĐỊNH

Về việc quy định giá tối thiểu để tính thuế tài nguyên đối với Nap phẩm đất đá lẫn than khai thác trên địa bàn Quảng Ninh

# UÝ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

"Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên; Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23/7/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên và hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3640 TTr/STC-QLG ngày 11/9/2013,

## QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá tối thiểu để tính thuế tài nguyên đối với sản phẩm đất đá lẫn than khai thác than trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo Luật thuế Tài nguyên là: 256.000 (hai trăm năm mươi sáu nghìn) đồng/01 (một) tấn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và được áp dụng để kê khai và quyết toán thuế tài nguyên từ năm 2013 trở đi.

Khi giá bán sản phẩm đất đá lẫn than khai thác than trên địa bàn tinh có biến động tăng hoặc giảm 20% trở lên, giao Sở Tài chính chủ trì, phối họp với Cục Thuế, Sở Tài nguyên - Môi trường tổ chức khảo sát tình hình về giá bán trên thị trường và lập phương án điều chính giá tính thuế trình Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 3. Các Ông, bà: Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục thuế, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

#### Nơi nhân:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;

báo

- Các ĐV thuộc BTC: TC Thuế, cáo

Thanh tra Bộ, Vụ CST;

- CT,P1,P2,P3;P4; - V0,V1,TM3;4,CN,TH1;
- Ltru: V.T,TM3.25 bån, QÐ273

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH



• .